

Hưng Yên, ngày 16 tháng 02 năm 2017

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2017 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG HƯNG YÊN	
Đến	Số.....358.....
Ngày	21/2/2017
Chuyển

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chỉ thị 36-CT/TU' ngày 26/12/2003 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân, Luật Phổ biến giáo dục, pháp luật (PBGDPL), Luật Hòa giải ở cơ sở, các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về tiếp cận pháp luật, về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

- Tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; góp phần phòng ngừa và hạn chế vi phạm pháp luật, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, đảm bảo cho công tác PBGDPL đạt hiệu quả cao nhất.

2. Yêu cầu

- Quán triệt đầy đủ chủ trương, quan điểm, mục tiêu, yêu cầu của Đảng, quy định của pháp luật về công tác PBGDPL; nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; gắn công tác PBGDL với việc tổ chức thực hiện pháp luật và việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh, gắn với tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội ở địa phương.

- Đảm bảo hiệu quả, thiết thực, chất lượng, có trọng tâm, trọng điểm, hướng mạnh về cơ sở, phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội.

II. NỘI DUNG

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chỉ thị số 36/CT-TU' ngày 26/12/2003 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân.

2. Ban hành văn bản triển khai thực hiện Đề án đổi mới công tác PBGDPL, Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 sau khi Thủ tướng

Chính phủ ban hành Chương trình, Đề án. Tiếp tục thực hiện các chương trình, đề án về PBGDPL thuộc phạm vi được giao chủ trì thực hiện.

3. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Hiến pháp năm 2013. Tổ chức phổ biến kịp thời các văn bản của Đảng, văn bản pháp luật mới được Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, văn bản pháp luật của Trung ương, của địa phương ban hành năm 2016- 2017 và các văn bản pháp luật khác liên quan trực tiếp đến cuộc sống của người dân như: Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; Luật Điều ước quốc tế; Luật Tiếp cận thông tin; Luật Trẻ em; Luật Báo chí; Luật Đấu giá tài sản. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật quan trọng khác như Bộ luật Dân sự, Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Hộ tịch, Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước, Luật Đất đai, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015.

Chú trọng phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý, các quy định về chính sách pháp luật mà dư luận xã hội quan tâm, các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, các văn bản pháp luật có liên quan trực tiếp đến đời sống, sinh hoạt của người dân, những lĩnh vực có nhiều khiếu kiện, gây bức xúc trong xã hội như: đất đai; khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng, lãng phí; tài nguyên môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng chống cháy nổ; phòng chống tội phạm; phòng chống ma túy; cải cách hành chính; các văn bản pháp luật về hình sự, dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

4. Triển khai thực hiện hiệu quả “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2017 bằng nhiều hình thức, phương pháp phù hợp; tổ chức phổ biến những văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành, tập trung vào những văn bản pháp luật có liên quan đến phạm vi, lĩnh vực hoạt động trong đợt sinh hoạt Ngày Pháp luật tại cơ quan, địa phương, đơn vị.

5. Thường xuyên củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện; phát huy vai trò và nâng cao trách nhiệm của từng thành viên trong tư vấn, tham mưu triển khai công tác PBGDPL. Tiếp tục rà soát, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện, tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ và sử dụng hiệu quả đội ngũ này trong công tác PBGDPL.

6. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù theo quy định tại Chương II Mục 2 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, trọng tâm là người lao động trong các doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình; người khuyết tật; người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc. Triển khai có hiệu quả các chương trình phối hợp về PBGDPL giữa các ngành, đoàn thể, địa phương. Tổ chức sơ kết, tổng kết, kiểm tra, tự kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại đơn vị, địa phương.

7. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Chỉ đạo, hướng dẫn củng cố, kiện toàn các tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên; bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ; biên soạn, in ấn, phát hành tài

liệu cho đội ngũ hòa giải viên; tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

8. Quán triệt, phổ biến, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; chỉ đạo và triển khai thực hiện nhiệm vụ liên quan đến tiêu chí tiếp cận pháp luật, đánh giá, công nhận, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

9. Chỉ đạo, hướng dẫn, đánh giá, theo dõi, kiểm tra tình hình xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước. Rà soát các quy định của pháp luật hiện hành về hương ước, quy ước và nội dung hương ước, quy ước trên địa bàn. Tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế những hương ước, quy ước vi phạm pháp luật, trái với đạo đức, truyền thống, thuần phong mỹ tục, bảo đảm phù hợp với quy định của Hiến pháp 2013 và các văn bản pháp luật khác theo đúng nội dung Kế hoạch số 4048/KH-BTP ngày 15/11/2016 của Bộ Tư pháp về thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.

10. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong PBGDPL. Bảo đảm điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý, nhất là ở cấp xã.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan tổ chức thực hiện theo đúng nội dung Kế hoạch và các văn bản chỉ đạo của cấp trên; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan nghiêm túc thực hiện.

2. Sở Tài chính: Hướng dẫn các sở, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan xây dựng dự toán kinh phí thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo đúng quy định; phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Hưng Yên, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đến cán bộ, đảng viên và nhân dân. Tiếp tục phối hợp xây dựng các chuyên trang, chuyên mục và tăng thời lượng phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng.

4. Các sở, ban, ngành tỉnh: Trên cơ sở các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể, đơn vị của tỉnh có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch PBGDPL riêng hoặc lồng ghép nội dung, hoạt động PBGDPL vào Kế hoạch công tác chuyên môn chung của năm; UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch triển khai công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2017 của địa phương gửi về Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 28/02/2017**.

5. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Luật gia và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc: Tổ chức triển khai các nội dung của Kế hoạch trong tổ chức mình; chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan xây dựng các Kế hoạch chi tiết về phổ biến, giáo dục pháp luật.

6. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

Chỉ đạo trong toàn ngành tích cực phối hợp, lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động xét xử lưu động và các hoạt động chuyên môn của ngành.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2017 tại địa phương; tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình, kế hoạch, Đề án phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với tình hình, đặc điểm và điều kiện cụ thể của từng địa bàn.

- Chủ động bố trí kinh phí để đảm bảo triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo Kế hoạch; thực hiện chi hỗ trợ kinh phí phục vụ hoạt động hòa giải, xây dựng tủ sách pháp luật trên địa bàn; thực hiện việc kiểm tra, tự kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương.

8. Chế độ thông tin, báo cáo: Định kỳ 6 tháng, cuối năm các sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị của tỉnh, UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi Sở Tư pháp để tổng hợp kết quả, báo cáo UBND tỉnh. Báo cáo 6 tháng gửi **trước ngày 15/5/2017**. Báo cáo năm gửi **trước ngày 15/11/2017**.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn kinh phí triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật.

Kinh phí thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch căn cứ theo quy định tại các Quyết định ban hành, phê duyệt các Chương trình, Đề án, Kế hoạch đó.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng dự toán kinh phí PBGDPL và tổng hợp chung vào dự toán ngân sách nhà nước của cấp mình trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./. *Nguyễn*

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Báo Hưng Yên, Đài PTTH tỉnh
- Hội Luật gia tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC ^{Hảo}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Quang